

Số: 1398/2022/QĐST-HNGĐ

G, ngày 05 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ M**

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014,

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1248/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2022 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Bà Ngô Ái H; địa chỉ: Số 15 đường số 76, Phường 1, quận G, Thành phố M.

và ông Trần Hoàng Trọng N; địa chỉ: Số 15 đường số 76, Phường 1, quận G, Thành phố M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Ngô Ái H và ông Trần Hoàng Trọng N là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận giấy chứng nhận kết hôn số 01/2013 ngày 01/7/2013 tại Ủy ban nhân dân phường Thành Nhì, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 04/8/2022 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24/8/2022, bà Ngô Ái H và ông Trần Hoàng Trọng N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông N và bà H xác nhận có 02 con chung tên Trần Hoàng Trọng P; sinh ngày 25/01/2016 và Trần Hoàng Hải A; sinh ngày 23/9/2013, giao bà H trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng: Bà H và Ông N tự thỏa thuận.

-Về tài sản chung: Bà H và Ông N xác định không có.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy bà Ngô Ái H và ông Trần Hoàng Trọng N thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc (chia hoặc) không chia tài sản

chung, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận bà Ngô Ái H và ông Trần Hoàng Trọng N thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2013 ngày 01/7/2013 tại Ủy ban nhân dân phường Thành Nhì, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Hoàng Trọng P; sinh ngày 25/01/2016 và Trần Hoàng Hải A; sinh ngày 23/9/2013, giao bà H trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Ông N có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với bà H.

Ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung mà không ai cản trở.

Vì lợi ích của trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng: Tòa án không giải quyết.

- Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng bà Ngô Ái H và ông Trần Hoàng Trọng N phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0049079 ngày 17/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G do bà H, Ông N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.G
- UBND nơi ĐKKH,
- CCTHADS Q.G;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thùy Trang